

HƯỚNG DẪN GIEO TRỒNG GIỐNG LÚA THUẦN CHẤT LƯỢNG NGỌC NƯƠNG 9

I. Nguồn gốc: Là giống lúa thuần chất lượng cao bản quyền của Công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam.

II. Đặc tính giống

Là giống cảm ôn, có thể gieo cấy được hai vụ trong năm.

Thời gian sinh trưởng: Khu vực Bắc Bộ vụ Xuân 130-135 ngày; vụ Mùa 105-110 ngày. Khu vực Bắc Trung Bộ rút ngắn 3-5 ngày so với khu vực Bắc Bộ. Khu vực Tây Nguyên vụ Đông Xuân 120-125 ngày; vụ Hè Thu 105-110 ngày.

Chiều cao cây trung bình 110-115 cm, dạng hình đẹp, bộ lá đứng và lá đòng hơi mo, dài. Bông to, dài, màu vàng sáng, khối lượng 1.000 hạt 23-24g. Hạt gạo trắng trong, thon dài. Tỷ lệ gạo xát và gạo nguyên cao, cơm trắng, bóng, mềm, vị đậm và thơm. Năng suất trung bình: 5,5-6,0 tấn/ha, thâm canh đạt 6,5-7,0 tấn/ha.

Nhiễm nhẹ một số loại sâu bệnh hại chính (rầy, đạo ôn cổ bông), chống đổ trung bình.

III. YÊU CẦU KỸ THUẬT

1. **Chân đất:** Thích hợp loại đất chân vằn, vằn cao.

2. **Thời vụ:** Theo hướng dẫn mỗi địa phương. Có thể tham khảo lịch thời vụ sau:

Khu vực Bắc Bộ: vụ Xuân gieo 25/1-15/2, gieo mạ dày xức hoặc mạ nền, cấy tuổi mạ 3-3,5 lá; nếu gieo mạ được, cấy tuổi mạ 4-4,5 lá. Vụ Mùa gieo 20/6 -15/7, cấy tuổi mạ 12-15 ngày.

Khu vực Bắc Trung bộ: vụ Xuân gieo 10/1 – 31/1 gieo mạ dày xức hoặc mạ nền, cấy tuổi mạ 3-3,5 lá; nếu gieo mạ được cấy tuổi mạ 4-4,5 lá; vụ Hè Thu gieo 15/5-5/6, cấy tuổi mạ 12-15 ngày.

Khu vực Tây Nguyên: vụ Đông Xuân gieo 15/11- 20/12; vụ Hè Thu gieo 5/5-20/5.

Lưu ý: Bố trí thời vụ thích hợp để đảm bảo khi lúa trổ bông không khí từ $25^{\circ}\text{C} \leq t^{\circ}\text{C} \leq 35^{\circ}$, không gặp mưa liên tục, độ ẩm không khí không dưới 70%, ruộng đảm bảo đủ nước.

3. **Mật độ cấy:** 40-45 khóm/m², cấy 2-3 dảnh/khóm, cấy nông tay.

Sạ giống: Các tỉnh miền Bắc: 35-40 kg/ha; các tỉnh Tây Nguyên: 80-100 kg/ha.

4. **Phân bón:** Lượng bón và chủng loại phân có thể thay đổi cho phù hợp với chân đất và điều kiện canh tác của từng địa phương. Giống lúa Ngọc Nương 9 là giống chất lượng cao nên bón các loại phân bón có tỷ lệ Kali cao hơn các giống lúa thường để tăng năng suất và chất lượng gạo, đồng thời hạn chế sâu bệnh. Có thể tham khảo công thức và lượng bón dưới đây:

- Khu vực phía Bắc: Khuyến cáo sử dụng phân bón tổng hợp NPK. Lượng bón tùy theo loại đất, trên chân đất trung bình bón (cho 1 ha):

Đối với phân NPK Lâm Thao: Bón lót (trước khi bừa cấy): 7-8 tấn phân hữu cơ (hoặc 1,2-1,5 tấn phân vi sinh) + 560-700kg NPK (5:10:3). Bón thúc (khi lúa bén rễ hồi xanh): 250-300kg NPK (12:5:10) + 30kg đạm Urê, kết hợp làm cỏ sục bùn. Bón thúc (khi lúa đứng cái): 200kg NPK (12:5:10).

Đối với phân đơn: Vụ Xuân: 8-10 tấn phân hữu cơ (hoặc 1,2-1,5 tấn phân vi sinh) + 220-240kg đạm Urê + 450-500kg Super lân + 160-180kg KCL. Vụ Mùa, Hè thu giảm 10% lượng đạm, tăng 15% kali so với vụ Xuân. *Cách bón:* Bón lót (trước khi bừa cấy) toàn bộ phân hữu cơ (hoặc phân vi sinh), phân lân + 40% phân đạm + 20% phân kali; bón thúc lần 1 (khi lúa bén rễ hồi xanh): 50% phân đạm + 30% phân kali; bón thúc lần 2 (khi lúa đứng cái) bón lượng phân còn lại.

- Khu vực Tây Nguyên: Tùy theo vùng đất và mùa vụ, có thể bón (cho 1 ha): 250-280kg đạm Urê + 400-450 phân lân + 100-120kg KCL + 8-10 tấn phân hữu cơ. Chia ra các đợt bón như sau: Bón lót (trước khi sạ): 8-10 tấn phân hữu cơ + 400-500kg phân lân. Bón thúc lần 1 (7-8 ngày sau sạ): 80-90kg đạm Urê + 50-60 KCL. Bón thúc lần 2 (18-20 ngày sau sạ): 120-130kg đạm Urê. Bón đón đòng (55-60 ngày sau sạ): 50-60kg đạm Urê + 50-60kg KCL.

5. **Chăm sóc**

Lúa gieo sạ: Theo dõi phòng trừ ốc bươu vàng. Phun thuốc Sofit trừ cỏ dại. Cây dặm để bảo đảm mật độ. Giữ đất ẩm trong vòng 3-5 ngày sau khi sạ, sau đó cho nước vào đều khắp ruộng 3-5 cm khi lúa giáp tán, sau đó áp dụng chế độ tưới ngập-khô xen kẽ đến lúa bắt đầu trổ, khi lúa vàng đuôi tháo cạn nước.

Lúa cấy: Giữ đủ nước, tía dặm kịp thời, bón thúc sớm cho lúa đẻ sớm, tập trung, phát triển cân đối, có nhiều bông hữu hiệu, hạn chế sâu bệnh.

6. **Phòng trừ sâu bệnh:** Thường xuyên kiểm tra các loại sâu bệnh, phát hiện sớm và phòng trừ kịp thời theo hướng dẫn của cơ quan bảo vệ thực vật địa phương.

7. **Thu hoạch:** Gặt lúa vừa độ chín (khi hạt trên bông chín 80-85%), phơi nắng nhẹ, không phơi quá mỏng để đảm bảo chất lượng.

Lưu ý: Thời vụ gieo cấy tùy theo lịch thời vụ của mỗi địa phương. Nếu sử dụng phân tổng hợp NPK khác, bón theo hướng dẫn trên bao bì của nhà sản xuất.